TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 393/2018/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 370/2018/TL-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Trương Thị Ngọc H., sinh năm 1970. Trú tại: Phòng 401 A1, Chung cư PB (Tổ 20, phường HCB), quận HC, thành phố ĐN.

- ông Nguyễn Minh V., sinh năm 1975. Trú tại: K62/4/12 – LC (Tổ 13, phường HCB), quận HC, thành phố ĐN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Trương Thị Ngọc H. và ông Nguyễn Minh V. đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại UBND phường Hòa Cường, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống, bà H. và ông V. phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình quan điểm sống không hòa hợp, đến nay mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể khắc phục nên ông V. và bà H. yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải theo hướng đoàn tụ, các bên vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà H. và ông V. đã trầm trọng, không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, việc thuận tình ly hôn của bà H. và ông V. là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình để công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Trương Thị Ngọc H. và ông Nguyễn Minh V. xác định có 02 con chung tên là Nguyễn Minh Ngọc D., sinh ngày 20/4/2002 và Nguyễn Minh Ngọc A., sinh ngày 28/7/2008. Ly hôn vợ chồng thống nhất, thỏa thuận bà Trương Thị Ngọc H. là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Ngọc

D., sinh ngày 20/4/2002 đến tuổi trưởng thành, ông Nguyễn Minh V. là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Ngọc A., sinh ngày 28/7/2008. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà H. và ông V. không yêu cầu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** bà Trương Thị Ngọc H. và ông Nguyễn Minh V. thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao bà Trương Thị Ngọc H. là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Ngọc D., sinh ngày 20/4/2002 đến tuổi trưởng thành; Giao ông Nguyễn Minh V. là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Ngọc A., sinh ngày 28/7/2008. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* ông Nguyễn Minh V. và bà Trương Thị Ngọc H. phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HN&GĐ đã nộp theo biên lai thu số 0006695 ngày 06/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

3. *Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự (Theo địa chỉ);
- VKSND q. Hải Châu;
- UBND phường Hòa Cường Bắc;
- Chi cục THADS q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải